TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. TRÀ VINH **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 16/2022/QĐCNHGT-DS	*TP. Trà Vinh, ngày 06 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị Bích T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 4 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.**

Địa chỉ trụ sở chính: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ: Ông Phan Đức T, Chủ tịch Hội đồng quản trị. Ủy quyền cho ông Phạm Ngọc L, Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh Trà Vinh, tham gia tố tụng theo Quyết định ủy quyền số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021.

Ông Phạm Ngọc L ủy quyền cho ông Lê Thanh H, sinh năm 1982; chức vụ: Chuyên viên Quản lý khách hàng – Phòng Khách hàng cá nhân thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh Trà Vinh, tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 421/QĐ-BIDV.TV ngày 18/4/2022.

Địa chỉ chi nhánh: Số 02B, Đường Lê Thánh Tôn, Khóm 3, Phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn:

1/ Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1976

2/ Bà **Trần Thị Bích T**, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: ấp Vĩnh Hưng, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Tra Vinh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1951

2/ Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1952

3/ Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: ấp Vĩnh Hưng, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn B, bà Trần Thị Bích T có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 01/2016/8842524/HĐTD ngày 24/10/2016; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/2017/8842524/HĐTD ngay 03/5/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 02/2017/8842524/HĐTD ngay 18/12/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/2021/8842524/HĐTD, ngày 13/12/2021 là 13.045.008.972 đồng. Trong đó: vốn gốc 9.824.069.348 đồng và tiền lãi trong hạn 3.026.427.544 đồng, lãi quá hạn 194.512.080 đồng.

Kể từ ngày 19/4/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 01/2016/8842524/HĐTD ngày 24/10/2016; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/2017/8842524/HĐTD ngay 03/5/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 02/2017/8842524/HĐTD ngay 18/12/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/2021/8842524/HĐTD, ngày 13/12/2021.

Trường hợp ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị Bích T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. Ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị Bích T, bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Văn L, ông Nguyễn Văn H đồng ý cho ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản mà ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị Bích T, bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Văn L, ông Nguyễn Văn H đã thế chấp theo theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 03/2017/8842524/HĐBĐ ngày 18/12/2017; Hợp đồng thế chấp tài sản số 04/2016/8842524/HĐBĐ ngày 24/10/2016; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 06/2017/8842524/SĐBS ngày 18/12/2017; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 02/2016/8842524/HĐBĐ ngày 24/10/2016; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 04/2017/8842524/SĐBS ngày 18/12/2017; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 03/2016/9098011/HĐBĐ ngày 24/10/2016; Văn bản sửa

đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2017/9098011/SĐBS ngày 18/12/2017 để Ngân hàng thu hồi nợ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP. Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thảo Nguyên